

Số: 02/2018/QĐST-LĐ

Thủy Nguyên, ngày 23 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 03/2017/TLST-LĐ ngày 06 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty C; địa chỉ trụ sở: Tầng 2, tòa nhà HH1, khu đô thị H, phường Y, quận C, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Đ, sinh năm 1985 - chức vụ: Trưởng Ban pháp chế Công ty C; địa chỉ: P1409-19T5-chung cư thu nhập thấp, phường K, quận H, thành phố Hà Nội; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 1210-03/UQ-BKAV ngày 12 tháng 10 năm 2017).

Bị đơn: Anh H, sinh năm 1995; địa chỉ: Thôn 2, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty C và anh H thống nhất: Anh H phải trả cho Công ty C số tiền là 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.

2.2. Anh H thanh toán số tiền tại điểm 2.1. theo phương án sau:

Từ tháng 02 năm 2018, mỗi tháng anh H trả cho Công ty C số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng cho đến khi trả xong số tiền 40.000.000 (Bốn mươi triệu) đồng.

Trường hợp anh H không thực hiện đúng phương án trả nợ như trên thì anh H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm trả.

2.3. Về án phí: Anh H nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 600.000 (Sáu trăm nghìn) đồng. Trả lại cho Công ty C số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 1.800.000 (Một triệu tám trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005938 ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP.Hải Phòng;
- VKSND H.T;
- Chi cục THADS H.T;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhã